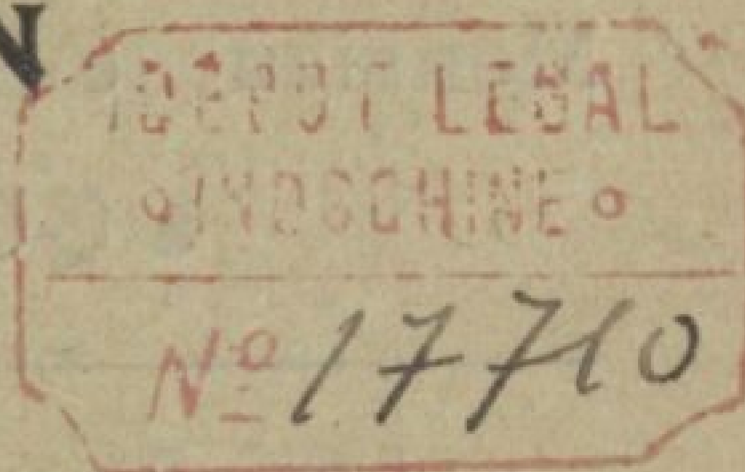
H Chúa Tê càn khôn (5e éd.) / par Simon Chính

Simon CHÍNH

HỮU

CHÚA TỂ

CÀN KHÔN



IN LẦN THỨ NĂM



IMPRIMERIE de QUINHON
QUINHON (*Annam*)

Nhà-in Quinhon có in 1 Tạp-chí tiếng Quốc-ngữ, nhãn hiệu là

LỜI-THĂM

Mục đích đắp bồi nền đạo-lý ; mở mang đường khoa-học ; chấn hưng công-nghệ v. v.

Được nhiều khán quan khắp tam Kỳ hoan nghinh.

Mỗi tháng xuất 2 kỳ — Giá đồng niên 2 $

Có mua gởi thơ và mandat cho

Monsieur le Directeur du LỜI-THĂM

à QUINHON (*Annam*)

Lại cũng xuất bản 1 Tạp-chí bằng tiếng Pháp nhãn hiệu là

LECTURES

Là một Tạp chí nói đủ điều có ích cho người xứ nầy.

Mỗi tháng xuất 1 kỳ — Giá đồng niên 3 $

Có mua gởi thơ và mandat cho

Monsieur le Directeur de LECTURES

à QUINHON (*Annam*)

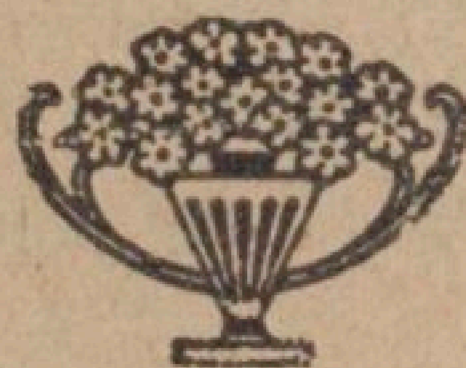
Simon CHÍNH

HỮU

CHÚA TỂ

CÀN KHÔN

IN LẦN THỨ NĂM



IMPRIMERIE de QUINHON
QUINHON (*Annam*)



HỮU

CHÚA TỂ CÀN KHÔN

GIÁO sư : — Chào các thầy, đến chơi, hay là có việc chi ?

NHO sĩ : — Phải : mới tôi nghe thầy đến đây, hành giáo ; trước mầng thăm, sau cũng nghe phân lẽ đạo cho tường.

G. — Các thầy đến thăm, thiệt ơn lắm, lại tầm vấn đạo lý, thì ý càng thậm hảo : vì đèn không khêu làm sao cho tỏ ; đạo không phân, sao cho tường ?

N. — Thầy rộng lượng như vậy, mới dám xin thầy phân căn duyên đạo các thầy giảng là sao ?

G. — Căn duyên đạo chúng tôi dạy lấy đều nầy làm trước, là tin thật Đấng chí tôn, tiếng nôm nước nầy gọi là Đức Chúa Trời, tiếng nhu gọi là Chúa hay là Thiên Chúa.

N. — Có Thiên Chúa làm sao không thấy.

G. — Gió kia con mắt không thấy, mà cũng tin có gió. Con mắt không thấy linh hồn, cùng không thấy quỉ thần, mà cũng tin có linh hồn cùng có quỉ thần ?

Bấy giờ không thấy Thiên Chúa, dễ bởi đó mà làm không có ? Con mắt ta một thấy những vật hữu hình hữu tượng, mà Chúa là đấng thiêng liêng, vốn vô hình vô tượng, con mắt thấy làm sao đặng ?

Con mắt chẳng những chẳng thấy Chúa vô hình vô tượng, song khi thấy vật hữu hình hữu tượng, nó cũng hay lầm. Kìa hai hòn núi ở rời nhau, nhiều lần thấy như có một hòn ; cây ngay cặm xuống nước, sóng dợn, thì coi như cây vạy. Ấy trong vật hữu hình, con mắt còn lầm lỗi, còn muốn cứ tin nó mà thôi sao ?

Muốn biết có Chúa, thì phải lấy trí khôn, gióng đi gióng lại mà coi ; liền biết có Chúa : lựa là đợi cho con mắt

thấy, mới tin rằng có. Trí khôn, ấy là thằng mực, làm cho ta biết thiện ác, đắc thất, khúc trực, thị phi, biết hư thật, thành bại, giả chơn, làm cho ta khác xa loài cầm thú.

Trong việc nói đó, cùng muôn việc khác, bằng chẳng lấy trí khôn xét cho biết phải biết chẳng, một cứ theo con mắt, cùng theo tục truyền, thì cũng như ai phụ yến sáng mặt trời, nương đốm đốm mà tìm vật mình đã bỏ mất.

N. — Lấy trí khôn mà gióng làm sao biết thật có Thiên Chúa ?

G. – Là như ta thấy tàu, hay là lầu các, dầu không thấy chủ nhà, chúa tàu, cùng không thấy vua, thì cũng biết nhà có chủ, tàu có chúa, lầu các có vua. Nay ta thấy trời đất, dầu không thấy Chúa, thì cũng biết có Chúa dựng nên. Như chẳng có vua, thì ai dựng nên lầu các ? Chẳng có chủ nhà, chúa tàu, thì ai đóng nên tàu, ai cất nên nhà ? Bằng chẳng có Chúa tạo thành, thì bởi đâu cho có trời đất ?

Chẳng những là nhà, là tàu, cùng là lầu các, có ai tạo ra mới có : song những vật hèn mạt, như chiếu giường cũng có ai tạo ra mới có ; bằng chẳng có ai tạo ra, thì làm sao cho có giường chiếu ấy ? Những vật hèn mạt làm vậy, còn có kẻ tạo ra, huống chi trời cao đất rộng dường ấy, nếu chẳng có Chúa tạo thành, thì làm sao cho có ?

Chẳng những thấy trời, thì biết có Chúa, song thấy nhựt nguyệt tinh thần vặc vặc soi sáng đêm ngày, thì ta cũng biết đặng có Chúa mà chớ. Như ta thấy nhà, hay là lầu các, thì biết nhà có chủ, lầu các có vua ; lại khi trong nhà trong lầu có đèn đuốc soi sáng, thì lại biết đèn đuốc ấy là của nhà vua, cùng của chủ nhà tạo ra, chẳng phải hư không mà có.

Cũng một lẽ ấy, ta thấy trời đất, thì đã biết có Chúa trời, lại thấy nhựt nguyệt tinh thần vặc vặc soi sáng, thì cũng biết có Chúa tạo ra, há hư không mà có tinh thần nhựt nguyệt ?

Bấy nhiêu vật đã làm chứng cho ta biết có Chúa. Lại loài người sanh ra ở đời nầy, cũng làm chứng rất tỏ tường, cho ta đặng hay thật rằng : có Chúa.

N. — Thiên địa nhựt nguyệt, tinh thần làm chứng cho ta biết có Thiên Chúa, thì phải ; mà loài người ta thấy cha mẹ sanh ra, nào hệ chi đến Thiên Chúa, mà cũng rằng : loài người ta làm chứng cho ta biết thật có Thiên Chúa ?

G. — Chúa chẳng những tạo thành thiên địa, nhựt nguyệt, tinh thần ; song loài người ta thì Chúa cũng sinh ra. Xin các sĩ hãy gẫm mà coi, thì biết hẳn có như làm vậy. Kìa ta thấy mọi người đông tây nam bắc đều có hình tượng tình tính như nhau, thì biết loài người, tuy khác cõi mặc lòng, cũng một ông bà đầu trước hết. Vậy hai ông bà đầu trước hết, bởi đâu mà ra ? Chẳng qua có một Chúa sanh ra, thì mới có hai ông bà ấy. Vã mọi người sanh ra ở đời, thì cũng nhờ có phép Chúa mới có, chẳng phải bởi một mình cha mẹ.

N. — Như lời nói đó, làm sao mà biết đều ấy ?

G. — Vì việc loài người sanh ra, là việc mầu nhiệm quá sức cha mẹ làm việc ấy một mình chẳng nổi.

Ấy coi, người sinh, có ngũ tạng lục phủ, có tứ chi bá hài, có gân cốt nhục phu, khí huyết mạch lạc, làm nên thân thể. Mà trong thân thể ấy lại có linh hồn, thì cả và mình mới hay sanh trưởng. Ấy cha mẹ lấy gì mà sinh con có hồn có xác làm vậy ? Như nói lấy khí huyết mà sinh ra, dám hỏi : khi cha mẹ đã phối hiệp cùng nhau, thì cha mẹ làm đều gì nữa cho con đủ có hồn có xác ?

Ôi ! thật là việc mầu nhiệm quá sức cha mẹ bội phần. Ta sinh con, biết việc quá sức ta ; cha mẹ khác sinh con, cũng biết đặng việc ấy quá sức cha mẹ. Như việc ấy quá sức cha mẹ, vậy thì bởi có phép ai ? Thật thì bởi phép Chúa mà đến. Vậy chẳng phải một mình cha mẹ.

Như thật là việc một mình cha mẹ, sao có kẻ muốn sinh ra ít, lại sinh ra

nhiều ; có kẻ muốn sinh ra nhiều, lại chẳng đặng một đứa ? Có kẻ muốn sinh ra trai, lại sinh ra gái ; có kẻ muốn sinh ra tài trí, thì lại sinh ra những đứa vô trí vô tài ? Như thật việc ấy tại một mình cha mẹ, sao chẳng làm lấy như lòng sở nguyện ?

N. — Lời thầy nói đó cũng có ý gẫm ; muốn làm vầy, mà ra làm kia : nhiều người một vợ một chồng, mà con cái bộn bàng ; nhiều người năm bảy vợ, lại thí của khấn vái, có ý cầu con, mà không đặng một đứa ! Như việc nầy tại một mình cha mẹ, làm sao mà chẳng nắm lấy cho có trai có gái, cho có ít có nhiều, cho con có tài trí khôn ngoan, như lòng mình ước ao ?

G. — Thấy bấy nhiêu điều, thì biết có Chúa. Lại thấy loài thú loài cầm, thì cũng biết tỏ tường có phép Chúa sinh ra những vật ấy. Nó cũng làm chứng cho ta biết thật có Chúa.

Các sĩ hãy coi, giống ấy là giống ngây dại không biết phải chẳng ; mà loài thú

đực cái, khi đã phối hiệp cùng nhau, chẳng khỏi bao lâu dòng thú nào sinh ra dòng thú ấy, mà con nó đẻ, cũng có ngũ tạng lục phủ, có tứ chi bá hài, có gân cốt nhục phu, có mạch lạc khí huyết.

Còn loài cầm trống mái, khi đã phối hiệp, thì đẻ ra trứng ; trong tròng đỏ, thì có một chút ngòi ; đẻ rồi thì ấp môt ít ngày, thì bởi chút ngòi ấy liền tượng nên con, giống nào cũng theo giống nấy. Còn trăm loài khác, hoặc loài côn trùng, như sâu bọ rắn rít, hoặc loài thủy tộc, như tôm cá lươn chạnh, giống thì cũng đẻ trứng, giống thì cũng đẻ con, cũng như loài cầm thú, mà trong thân thể bấy nhiêu giống ấy, thảy đều có giác hồn, mà bởi có giác hồn thì sinh trưởng cũng như nhơn loại.

Ấy chẳng là những đều mầu nhiệm lạ lùng ? Bởi phép ai mà có những đều nầy ? Loài người sinh con, việc ấy quá sức loài người ; bấy nhiêu loài sinh con, thì cũng biết đặng việc ấy quá sức bấy nhiều loài ây. Vậy thì bởi có phép ai

khiến ? Ắt là bởi có phép Chúa mới nên, cũng như bởi có phép Chúa khiến mới nên loài người ; bằng không phép Chúa khiến, thì lẽ nào mà nên đặng ? Lấy đó mà suy, thì cũng biết có Chúa.

Loài thảo mộc là giống cỏ cây, là giống có sinh hồn ; mà bởi có sinh hồn, thì cũng sinh trưởng như các loài nói đó ; nên biết đặng loài săng cỏ ấy, chẳng phải bởi không mà sinh ra, song bởi có phép Chúa hoá sanh, cũng như loài cầm thú, côn trùng, thủy tộc.

Mà mọi loài vật ấy chẳng phải bởi đâu đà có sẵn, sau Chúa mới tạo mới sinh ; song tông tích những giống ấy, Chúa cũng hoá sinh như đã sinh tổ tông loài người ; bằng chẳng vậy, thì bởi đâu cho có tông tích mọi vật ấy ? Vậy chẳng những là thiên địa, tinh thần, nhựt nguyệt ; chẳng những là loài người, cùng cầm thú côn trùng thủy tộc, song loài thảo mộc cùng trăm giống khác trong thế giới nầy, cũng đều làm chứng cho ta biết có Chúa, chẳng có lẽ nào mà nghi đặng.

N. — Xưa nay chúng tôi tưởng trời đất có đức có tài, mà sinh ra nhơn loại.

G. — Trời đất dầu cho cao rộng, thì cũng là vật ngoan nhiên khối nhiên, vô tri vô giác, vật ngoan nhiên khối nhiên vô tri vô giác, phép nào mà sinh nhơn vật ?

N. -- Ít nữa là đất sinh loài thảo mộc, côn trùng ; nước sinh ra loài thủy tộc.

G. — Như đã nói những loài thủy tộc, cùng loài côn trùng, thứ thì đẻ trứng, thứ thì sinh con, cũng như loài cầm thú. Còn loài thảo mộc thì sinh ra bởi hột giống. Mà hột giống thì trơ trọi, xem chẳng thấy gì ; khi rơi xuống đất, thì một ít ngày liền nảy mộng ra, sau mọc lên cây có lá có nhánh, có hoa có trái.

Ấy chẳng là những đều mầu nhiệm lạ lùng, có phép Chúa khiến mới nên ? Mà đất nước là vật ngoan nhiên khối nhiên, vô tri vô giác, mà sinh bấy nhiêu giống làm sao đặng ?

Chẳng những bấy nhiêu vật nói trước nầy làm chứng cho ta biết hẳn có Chúa, song thứ tự lớp lang trên trời dưới đất,

cũng làm chứng cho ta đặng rằng có Chúa mà chớ.

Kìa thấy nhà, thấy tàu, liền biết có chủ. Đến khi vào nhà, thấy rường cột nưng đỡ rui mè ; rui mè chịu lấy ngói tranh, để che nắng mưa sương tuyết ; thấy phên vách để che dông gió ; có cửa ra vào, có phòng để nghỉ ngơi, chỗ để đãi khách thứa. Lại xuống tàu, thấy có buồm có chẳng, để chạy ngược chạy xuôi ; có neo đỗ đừng, có lái để bát cạy ; có lòng vét để tát nước ; lòng tàu để chở hàng ; có bờ lũy để chịu sóng khoả vào, có bếp để nấu nướng. Thấy thứ tự lớp lang làm vậy, dầu trong nhà dưới tàu chẳng có thấy ai, thì cũng biết rõ tàu nhà có chủ bày bố, mới nên thứ tự lớp lang làm vậy.

Bây giờ thấy trời đất muôn vật, thì đã biết có Chúa. Lại thấy đất chở trời che, trời thì có hoàng đạo xích đạo, lại có nhiều lớp nhiều tầng ; đất thì đông tây nam bắc ; lại sông suối bày dạn dạn, núi non vọi vọi ; xung quanh đất, thì biển

minh mông, lên rồi lại xuống, có kém có ròng ; trên đất thì có hoả có khí ; trên trời thì có tinh thần nhựt nguyệt xây đi vần lại, soi sáng khắp thế gian ; mà bởi nhựt nguyệt vận chuyển thật chừng, nên mới có đêm có ngày, có năm có tháng, có bốn mùa tám tiết ; có mùa nắng mùa mưa ; có mùa đề cày cấy gieo vãi ; có tiết đề gặt hái thâu trử ; trên mặt đất thì có nhiều gió đắp đồi nhau mà thổi tư bề. Những sự nầy bền đỗ một trực, chẳng hề có đồi dời ; đời trước thể nào, thì đời sau cũng thể ấy.

Ấy các sĩ hãy gẫm bởi đâu mà có lớp lang thứ tự làm vậy ? Thật bởi có phép Chúa bày bố sửa sang, thì mới nên làm vậy mà chớ.

N. — Nhiều người thấy bấy nhiêu sự làm vậy, thì tưởng bởi hư không mà nên, chẳng tin bởi có ai sửa sang bày bố ?

G. — Giả như có vật gì hư không mà có, thì chẳng hay đỗ bền ; mà những sự nói đó đỗ bền muôn đời, thì bởi hư không làm sao đặng ?

Hễ thấy vật gì vô tri vô giác, mà vận động, hành sự thật chừng, như thể một giây có một cái tên nhè hộc mà găm vào, mỗi tên mỗi trúng ; lại như thể cái xe nước xây đi vần lại đêm ngày cất nước thông vào máng ; thấy vậy liền biết có kẻ gài máy thì xe nước xây vần, có kẻ bắn thì tên mới trúng hộc. Mà những vật nói trước nầy, cũng đều vô tri vô giác, thấy muôn đời hằng có thứ tự lớp lang, thấy hằng vận chuyền hành sự thật chừng, thì cũng biết đặng có Chúa đặt bày sửa sang, chẳng phải hư không mà nên thể ấy.



IMPRIMATUR

† A. TARDIEU

Vic. Apost.

QUINHON, die 30 Junii 1932

Imprimerie de Quinhon 32-6

Đã xuất bản

1 — Đạo chi đại nguyên xuất ư thiên
Của cụ Ngô-đình-Khả
2 — Công-Giáo ích gì không
Của Nguyễn-đình-Hiến
3 — Yêu người
Của Nguyễn-sảng-Đình
4 — Đạo Kirixitô
Jacques Lê-văn-Đức
5 — Bổn phận loài người
Của Simon Chính
6 — Hữu Chúa tể càn khôn
Của Simon Chính
